

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Quyết định 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 42/TTr-SNN ngày 09 tháng 01 năm 2023 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Đính kèm Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Công an Thành phố, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố, Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: Các PCVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Linh). 18



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan



KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2022
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia
phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022 - 2025,
định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~491~~ /QĐ-UBND
ngày ~~17~~ tháng ~~02~~ năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển bền vững ngành khai thác thủy sản với cơ cấu tàu, nghề phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi thủy sản; sản xuất an toàn, hiệu quả kinh tế cao, nâng cao đời sống ngư dân, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Cắt giảm hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi theo phân bổ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xác định hạn ngạch tàu cá khai thác vùng biển ven bờ, vùng lộng thuộc phạm vi quản lý.

- 100% tàu cá hoạt động vùng khơi lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định và được cung cấp bản tin dự báo ngư trường phục vụ khai thác thủy sản hiệu quả.

- Xây dựng được ít nhất 01 mô hình thí điểm thuộc một trong những dự án, mô hình về: (i) Mô hình liên kết chuỗi khai thác - thu mua - bảo quản - tiêu thụ hải sản; (ii) Mô hình gắn khai thác, dịch vụ nghề cá với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn tại cảng cá, làng chài, làng nghề truyền thống ven biển.

- Thực hiện giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác và nguyên liệu hải sản nhập khẩu.

- 100% tàu cá được kiểm tra cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Hoàn thiện và cập nhật, khai thác và quản lý hiệu quả Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) trên địa bàn Thành phố; triển khai mô hình quản trị số hoạt động khai thác thủy sản ở Thành phố.

b) Đến năm 2030

- Có cơ cấu đội tàu, nghề khai thác và tổng sản lượng thủy sản khai thác phát triển phù hợp với hạn ngạch tàu cá và sản lượng khai thác bền vững của Thành phố.

- Tàu cá sử dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến trong khai thác và bảo quản sản phẩm đạt 50%; tổn thất sau thu hoạch trung bình giảm xuống dưới 10%.

- Phần đầu Thành phố có ít nhất 01 mô hình thuộc một trong những mô hình về: liên kết chuỗi khai thác - thu mua - bảo quản - tiêu thụ hải sản, mô hình gắn khai thác, dịch vụ nghề cá với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn tại cảng cá, làng chài, làng nghề truyền thống ven biển.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị khai thác thủy sản bình quân đạt 1,5%/năm, thu nhập trung bình của lao động khai thác thủy sản tăng gấp 2,5 lần so với năm 2020.

- Chấm dứt nghề khai thác hủy diệt nguồn lợi, ảnh hưởng môi trường sinh thái biển.

- 100% thuyền trưởng tàu cá vùng khơi được tập huấn định kỳ các quy định trong nước và quốc tế về khai thác thủy sản; 60% lao động khai thác thủy sản được hướng dẫn các kỹ năng, quy trình kỹ thuật khai thác, đảm bảo an toàn trên biển.

- Tai nạn tàu cá giảm xuống dưới 01 vụ/1.000 tàu/năm.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức lại khai thác thủy sản theo hướng phát triển bền vững

- Điều chỉnh cơ cấu nghề khai thác thủy sản phù hợp với nguồn lợi thủy sản, sản lượng cho phép khai thác trên từng ngư trường; xác định nghề khai thác cần cắt giảm, lộ trình cắt giảm và chỉ tiêu cắt giảm cho từng nghề khai thác.

- Tổ chức, sắp xếp lại tàu thuyền khai thác thủy sản vùng biển ven bờ và vùng lộng theo quy hoạch của ngành và của địa phương.

- Chuyển đổi các nghề khai thác hải sản xâm hại, ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái, sử dụng nhiều nhiên liệu sang các nghề ít xâm hại nguồn lợi và môi trường sinh thái, sử dụng ít nhiên liệu, ít nguồn lực hơn, hoặc chuyển sang lĩnh vực khác ngoài khai thác để từng bước cân bằng lại cường lực khai thác phù hợp với khả năng phục hồi tái tạo của nguồn lợi thủy sản.

2. Phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và chế biến, tiêu thụ sản phẩm

- Xây dựng, phát triển các mô hình liên kết, liên doanh, gắn kết các khâu trong quá trình sản xuất, từ khai thác, bảo quản đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với từng nghề, từng địa phương.

- Tiếp tục thúc đẩy tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm thủy sản khai thác tại thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu.

- Xây dựng các mô hình chuyển đổi nghề, phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng nghề cá ven biển phù hợp với đặc thù của địa phương góp phần bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống, nhất là bản sắc văn hóa của các vùng miền ven biển, tạo sinh kế thay thế cho các nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường từng bước tạo việc làm ổn định, nâng cao mức sống của cộng đồng ngư dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái vùng ven biển gắn với xây dựng nông thôn mới.

3. Tăng cường quản lý hoạt động khai thác thủy sản

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý tàu cá theo hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển theo Luật Thủy sản năm 2017.

- Tăng cường kiểm soát, xử lý nghiêm đối với các tàu cá “3 không”: không đăng ký, không giấy phép khai thác, không đăng kiểm. Xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực khai thác thủy sản nhất là đối với các tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU); đánh bắt sai vùng, sai tuyến.

- Tăng cường hơn nữa công tác giám sát, quản lý đối với hoạt động sửa chữa, đóng mới, cải hoán tàu cá, nhất là các doanh nghiệp sửa chữa, đóng mới cải hoán tàu cá liên vùng.

- Xây dựng tổ chức Kiểm ngư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động tàu khai thác thủy sản trước khi đi biển, hoạt động trên ngư trường, về cảng lên cá và tiêu thụ. Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác từ nhật ký khai thác thủy sản điện tử, hệ thống quản lý tổng hợp cảng cá, hệ thống theo dõi tàu cá ra vào cảng.

- Thúc đẩy mạnh mẽ việc cải cách, đổi mới toàn diện công tác quản lý cảng cá đảm bảo nâng cao năng lực dịch vụ sản xuất, quản lý nghề cá tại cảng cá, giám sát tàu cá và sản lượng khai thác bốc dỡ tại cảng, góp phần chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; hình thành đầu mối giao thương sản phẩm thủy sản khai thác trong nước và quốc tế.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu cá trên biển và thông qua Hệ thống giám sát tàu cá (VMS).

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ

- Tiếp tục triển khai điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản trên vùng lòng và ven bờ để cung cấp thông tin, dữ liệu, cơ sở khoa học phục vụ công tác quản lý, sử dụng nguồn lợi thủy sản bền vững, ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ sở dữ liệu nguồn lợi thủy sản biển Thành phố phục vụ quản lý.

- Tiếp tục triển khai cung cấp các bản tin dự báo ngư trường cho ngư dân khai thác trên biển phục vụ khai thác hải sản hiệu quả.

5. Nâng cao hiệu quả của các cơ sở hậu cần nghề cá

- Đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, các cơ sở hậu cần nghề cá hiện tại (nếu có);

- Tăng cường liên kết vùng, liên kết ngành để đáp ứng nhu cầu dịch vụ hậu cần, neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; giảm tổn thất sau thu hoạch.

6. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho người và tàu cá

- Nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và xử lý tình huống tai nạn, sự cố tàu cá. Định kỳ tổ chức diễn tập các phương án ứng phó sự cố tàu cá trong khu vực cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và phương án tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tàu cá trên biển, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, an toàn giúp ngư dân an tâm sản xuất khai thác thủy sản.

- Tăng cường công tác phòng ngừa rủi ro và ứng phó khẩn cấp tai nạn tàu cá; thực hiện nghiêm túc công tác thống kê, báo cáo tình hình tai nạn tàu cá; tham gia điều tra, xác minh các nguyên nhân đối với các vụ việc có tính chất nghiêm trọng.

- Xây dựng kế hoạch để đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng, trình độ cho thuyền trưởng, thuyền viên, máy trưởng, thợ máy. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn ngư dân về chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, hiện đại trong khai thác và bảo quản sản phẩm hải sản; vận hành, sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị hiện đại trên tàu cá.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

a) Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" đã đề ra.

b) Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, các quy định mới của Luật Thủy sản năm 2017; các nhiệm vụ giải pháp của các kế hoạch phát triển ngành thủy sản đã ban hành đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành thủy sản Thành phố.

c) Chỉ đạo các lực lượng Quân đội tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế biển gắn với quốc phòng, an ninh một cách hiệu quả, trong đó chú trọng tiến hành các hoạt động tuần tra, kiểm soát, thực thi pháp luật trên biển; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên vùng biển, giúp ngư dân an tâm bám biển.

d) Kiên quyết xử lý các trường hợp ngư dân ta khai thác hải sản trái phép trên vùng biển nước ngoài. Xử lý nghiêm các vi phạm khác trong lĩnh vực khai thác thủy sản.

2. Giải pháp về chính sách, cơ chế thực hiện

a) Về chính sách

Căn cứ các quy định, hướng dẫn thực hiện chính sách của các bộ, ngành, ưu tiên thực hiện đầu tư, hỗ trợ:

+ Phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng khai thác thủy sản gắn với cụm liên kết ngành kinh tế biển ở vùng Đông Nam Bộ mở rộng;

+ Giảm cường lực khai thác để bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, chuyển đổi nghề từ khai thác thủy sản sang các ngành nghề khác; hỗ trợ ngư dân trong thời gian cấm khai thác thủy sản; tham gia tìm kiếm cứu nạn trên biển, tham gia bảo vệ quốc phòng an ninh chủ quyền biển, đảo;

- Thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm, ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho tàu cá và thuyền viên; thực hiện các chính sách về hỗ trợ lãi vay chuyển đổi ngành nghề khai thác thủy sản xâm hại, ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái.

- Công khai, minh bạch các chính sách để đảm bảo cá nhân, tổ chức tiếp cận nhanh hơn với các chính sách.

b) Về cơ chế thực hiện

- Cơ chế huy động nguồn lực

Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ nguồn lực cho Kế hoạch. Nội dung hoạt động trong Kế hoạch sẽ được triển khai lồng ghép với các hoạt động của các kế hoạch khác khi có cùng tính chất và cùng đối tượng tác động.

- Cơ chế phối hợp

- + Tăng cường sự tham gia của ngư dân và các tổ chức đoàn thể có liên quan vào một số hoạt động của Kế hoạch; tăng cường phối hợp công tác giữa các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

- + Tăng cường hiệp đồng, phối hợp của các lực lượng thực thi pháp luật trên biển đồng thời tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an ninh, an toàn trên biển.

3. Giải pháp về khoa học - công nghệ và khuyến ngư

- Ứng dụng công nghệ, phương pháp tiên tiến để điều tra nguồn lợi, đánh giá nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của loài thủy sản.

- Ứng dụng chuyên gia về thiết kế, sản xuất ngư cụ, phương pháp khai thác tiên tiến, thân thiện với môi trường; các mẫu tàu mới phù hợp với khai thác hải sản khơi, tiến tới thay thế tàu vỏ gỗ bằng vật liệu phù hợp và các trang thiết bị thông tin hàng hải, khai thác để từng bước cơ giới hóa, hiện đại hóa các khâu trong quá trình khai thác hải sản; công nghệ tiên tiến trong bảo quản sản phẩm và giảm tổn thất sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm khai thác.

- Đẩy mạnh, chủ động đặt hàng khuyến ngư trong khai thác hải sản.

4. Giải pháp về huy động vốn, kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn vốn:

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các Sở, ngành và địa phương; kinh phí lồng ghép triển khai từ Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Kinh phí của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia Kế hoạch; tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước;
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Giải pháp về hợp tác và hội nhập quốc tế

- Tổ chức xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khai thác thủy sản.
- Tăng cường trao đổi đoàn công tác liên ngành tìm hiểu, học tập kinh nghiệm quản lý, kỹ thuật của các nước có khai thác hải sản.

6. Giải pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức

- Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền về nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất trong khai thác thủy sản gắn với đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật có liên quan cho thuyền trưởng, chủ tàu của các đội tàu cá khai thác xa bờ nhằm chống khai thác IUU.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Các Sở ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành để xây dựng dự toán kinh phí, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá toàn diện việc thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu thành lập tổ chức Kiểm ngư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điều tra, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm hàng năm; điều tra, đánh giá, xác định trữ lượng nguồn lợi thủy sản làm cơ sở để điều chỉnh cơ cấu nghề khai thác thủy sản, sắp xếp lại tàu thuyền khai thác thủy sản vùng biển ven bờ và vùng lộng theo quy hoạch của ngành và hạn ngạch của Thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý tàu cá trên biển theo hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển theo Luật Thủy sản năm 2017 và thông qua Hệ thống giám sát tàu cá (VMS) xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực khai thác thủy sản nhất là đối với các tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU); đánh bắt sai vùng, sai tuyến; giám sát, quản lý đối với hoạt động sửa chữa, đóng mới, cải hoán tàu cá, nhất là các doanh nghiệp sửa chữa, đóng mới cải hoán tàu cá liên vùng; thực hiện công tác

quản lý cảng cá đảm bảo nâng cao năng lực dịch vụ sản xuất, quản lý nghề cá tại cảng cá, giám sát tàu cá và sản lượng khai thác bốc dỡ tại cảng, góp phần chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

- Hoàn thiện và cập nhật, khai thác và quản lý hiệu quả cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) trên địa bàn Thành phố; triển khai mô hình quản trị số hoạt động khai thác thủy sản ở Thành phố; tổ chức tốt thông tin liên lạc, tổ chức ứng cứu kịp thời khi có rủi ro, cung cấp các bản tin dự báo ngư trường, dự báo bão, áp thấp nhiệt đới cho ngư dân khai thác trên biển phục vụ khai thác hải sản an toàn, hiệu quả.

- Căn cứ các quy định, hướng dẫn của các bộ, ngành, ưu tiên thực hiện đầu tư, hỗ trợ: duy tu, bảo trì công trình phục vụ neo đậu tránh trú bão cho tàu cá ở huyện Cần Giờ; phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện đầu tư xây dựng dự án Trung tâm thủy sản Thành phố tại xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các chính sách hỗ trợ ngư dân nhằm giảm cường lực khai thác để bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, chuyển đổi nghề từ khai thác thủy sản sang các ngành nghề khác; hỗ trợ ngư dân trong thời gian cấm khai thác thủy sản; tham gia tìm kiếm cứu nạn trên biển, tham gia bảo vệ quốc phòng an ninh chủ quyền biển, đảo; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực lĩnh vực khai thác thủy sản; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực khai thác thủy sản được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng, phát triển các mô hình liên kết, liên doanh, gắn kết các khâu trong quá trình sản xuất, từ khai thác, bảo quản đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với từng nghề, từng địa phương; thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm, ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho tàu cá và thuyền viên.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội chợ, hội thi, triển lãm, hỗ trợ xây dựng thương hiệu (logo, nhãn hiệu, bao bì, tem, ấn phẩm, website,...), giao lưu các đơn vị sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm, nâng cao hiệu quả cạnh tranh kinh doanh, tạo chuỗi liên kết, kết nối, tìm kiếm và mở rộng thị trường trong và ngoài Thành phố tiêu thụ những sản phẩm dịch vụ, máy móc, thiết bị, công nghệ phục vụ khai thác, bảo quản, chế biến và sản phẩm thủy sản;

- Cung cấp thông tin về các nội dung cần tuyên truyền để Sở Thông tin và Truyền thông có cơ sở, kế hoạch truyền thông; tổ chức tập huấn, hướng dẫn ngư dân về chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, hiện đại trong khai thác và bảo quản sản phẩm hải sản; vận hành, sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị hiện đại trên tàu cá; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và xử lý tình huống tai nạn, sự cố tàu cá để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm khai thác và an toàn cho thuyền viên, tàu cá.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ kiểm soát chặt chẽ hoạt động tàu khai thác thủy sản trước khi đi biển, hoạt động trên ngư trường, về cảng lên cá và tiêu thụ.

- Tiến hành các hoạt động tuần tra, kiểm soát, thực thi pháp luật trên biển, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực khai thác thủy sản, kiên quyết xử lý các trường hợp ngư dân khai thác hải sản trái phép trên vùng biển nước ngoài; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên vùng biển, giúp ngư dân an tâm bám biển.

- Định kỳ tổ chức diễn tập các phương án ứng phó sự cố tàu cá trong khu vực cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và phương án tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tàu cá trên biển, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, an toàn giúp ngư dân an tâm sản xuất khai thác thủy sản.

- Phối hợp với Hải quan, Cảng vụ kiểm tra 100% nguyên liệu hải sản nhập khẩu.

3. Công an Thành phố

- Chỉ đạo lực lượng công an tại địa phương đẩy mạnh phong trào toàn dân tố giác tội phạm tổ chức đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đánh bắt hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài.

- Tập trung điều tra xử lý hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đánh bắt hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài; chia sẻ cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ quản lý lao động trên tàu cá.

4. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan tiến hành các biện pháp bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của ngư dân và doanh nghiệp Việt Nam.

5. Sở Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thí điểm mô hình du lịch cộng đồng nghề cá trên sông tại các vị trí vùng nước neo đậu phương tiện thủy phục vụ phát triển du lịch trên các tuyến sông thuộc địa bàn huyện Cần Giờ.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các đề tài về điều tra trữ lượng, nguồn lợi thủy sản của Thành phố; nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ về khai thác, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở truyền thông về chống khai thác IUU; tăng cường giới thiệu về ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong khai thác, bảo quản hải sản để nâng cao năng suất, giá trị sản phẩm thủy sản khai thác.

8. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở ngành liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác của pháp luật.

10. Hội Nông dân Thành phố

Tuyên truyền, giáo dục cho ngư dân thực hiện các quy định của pháp luật; hỗ trợ cho ngư dân đầu tư phát triển, tổ chức sản xuất khai thác thủy sản theo chuỗi giá trị, có trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả và bền vững.

11. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Tổ chức giao quyền quản lý, sử dụng vùng nước ven biển cho các tổ chức cộng đồng ngư dân thực hiện đồng quản lý, bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức khai thác thủy sản theo mô hình tổ, đội, hợp tác xã; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị: giữ vững, phát triển các tổ đội khai thác thủy sản.

- Công bố cảng cá, bến cá trên địa bàn theo quy định.

- Đẩy mạnh chuyển đổi ngành nghề cấm khai thác theo quy định sang các nghề thân thiện với môi trường và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức tăng cường quản lý, kiểm tra nguồn lợi thủy sản, nhằm bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Xây dựng các mô hình chuyển đổi nghề, phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng nghề cá ven sông, ven biển phù hợp với đặc thù của địa phương góp phần bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống, nhất là bản sắc văn hóa của địa phương, tạo sinh kế thay thế cho các nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường, từng bước tạo việc làm ổn định, nâng cao mức sống của cộng đồng ngư dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái vùng ven biển gắn với xây dựng nông thôn mới.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan chức năng báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết; đồng thời thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ